



**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG YANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 344 /QĐ-UBND

Mang Yang, ngày 20 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính
năm 2018 của huyện Mang Yang

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Quyết định số: 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Quyết định số: 04/QĐ-UBND ngày 04/01/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 – 2020; Quyết định số: 442/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Quyết định số: 838/QĐ-UBND ngày 07/12/2017 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 của tỉnh Gia Lai;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 của huyện Mang Yang.

Điều 2: Phòng Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá và tổng hợp báo cáo UBND huyện về tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 của huyện.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *TK*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ tỉnh (b/c);
- TT. Huyện ủy; TT. HĐND huyện;
- Các ban, ngành, Đoàn thể huyện;
- Đài TT-TH huyện;
- Trang Thông tin điện tử huyện;
- Các cơ quan đơn vị thuộc huyện;
- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NC, NV. *thuat*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Như Phi

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2018 của huyện Mang Yang

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 544 /QĐ-UBND ngày 20 /12/2017
của UBND huyện Mang Yang)*

I. MỤC TIÊU.

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số: 442/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 – 2020; đảm bảo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC), góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC giai đoạn 2016 – 2020 của tỉnh, Quyết định số 838/QĐ-UBND ngày 07/12/2017 của UBND tỉnh Gia Lai và nâng cao kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC, chỉ số CCHC của huyện.

2. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC, tạo chuyển biến về nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) về tinh thần phục vụ, nâng cao chất lượng phục vụ và tăng chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

3. Nâng cao chất lượng xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của huyện theo quy định của pháp luật; VBQPPL của huyện được ban hành bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, khả thi; phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ và thực tiễn tại địa bàn huyện.

4. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (TTHC), rút ngắn thời gian giải quyết, giảm chi phí hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm, tính năng động, sáng tạo của các cơ quan hành chính nhà nước trong việc giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.

5. Tiếp tục sắp xếp, tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc huyện theo đúng quy định của pháp luật. Tiếp tục củng cố, kiện toàn bộ máy chính quyền cơ sở; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cấp, các ngành để không còn chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lặp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn. Tăng cường phân cấp, ủy quyền quản lý theo quy định nhằm nâng cao tính chủ động, hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động của các cấp.

6. Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức; cơ cấu đội ngũ CBCCVC; đổi mới lề lối làm việc, nâng cao đạo đức công vụ, năng lực thực thi công vụ và xây dựng đội ngũ CBCCVC chuyên nghiệp, nêu cao tinh thần trách nhiệm.

7. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với các cơ quan hành chính trên địa bàn huyện theo Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, Nghị định số: 117/2013/NĐ-CP và các

đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện tổ chức bộ máy Nhà nước, biên chế và tài chính theo Nghị định số: 43/2006/NĐ-CP và Nghị định số: 16/2015/NĐ-CP.

8. Thúc đẩy trao đổi, sử dụng văn bản điện tử; cung cấp, minh bạch thông tin trên môi trường mạng theo quy định của pháp luật; công khai, tiếp nhận, giải quyết TTHC công trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử theo quy định, thực hiện có hiệu quả ISO 9001:2008.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH.

1. Cải cách thể chế.

- Thực hiện đúng quy trình xây dựng, ban hành văn bản QPPL theo Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015 và các văn bản liên quan nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, tính khả thi của văn bản, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước. Trong đó, chú trọng khâu tổ chức lấy ý kiến tham gia của các đối tượng chịu sự tác động của văn bản trước khi ban hành.

- Đẩy mạnh công tác rà soát, kiểm tra, hệ thống hóa văn bản QPPL của huyện; đảm bảo 100% văn bản QPPL của huyện được thẩm định trước khi ban hành, đúng nội dung quy định, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành VB QPPL để đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, tính khả thi của văn bản, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước.

- Tăng cường kiểm tra, tự kiểm tra VB QPPL theo thẩm quyền, đơn đốc và theo dõi việc xử lý văn bản trái pháp luật của UBND cấp huyện, xã; thực hiện rà soát VB QPPL để kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

- Đảm bảo công khai và tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tiếp cận các văn bản pháp quy.

- Theo dõi tình hình thi hành pháp luật nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật; đảm bảo hoàn thành Kế hoạch, chế độ báo cáo, xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo quy định.

2. Cải cách thủ tục hành chính.

- Tham gia đầy đủ ý kiến về các nội dung quy định TTHC tại đề nghị xây dựng VBQPPL và dự án, dự thảo VBQPPL.

- Hướng dẫn, theo dõi, đơn đốc và kiểm tra việc thực hiện công khai TTHC tại trụ sở cơ quan, đơn vị trực tiếp tiếp nhận, giải quyết, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (TN&TKQ); tích hợp dữ liệu để công khai trên Trang Thông tin điện tử của huyện.

- Tổ chức thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC; kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp, sáng kiến đơn giản hóa TTHC.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC tại các cơ quan, đơn vị.
- Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBCC làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC.

3. Cải cách tổ chức bộ máy.

- Tiếp tục rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND huyện đảm bảo thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của UBND huyện được thống nhất, thông suốt, tinh gọn, hợp lý, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của huyện và yêu cầu CCHC.

- Thường xuyên kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

- Thực hiện đầy đủ các quy định về phân cấp quản lý do Chính phủ, tỉnh ban hành.

- Tiếp tục triển khai các nội dung của Đề án tinh giản biên chế của UBND huyện, giai đoạn 2016 – 2021 và Chương trình, kế hoạch tinh giản biên chế hành chính sự nghiệp tỉnh Gia Lai giai đoạn 2015 – 2021.

- Tiếp tục củng cố tổ chức và hoạt động của Bộ phận TN&TKQ đảm bảo tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả TTHC cho tổ chức, cá nhân theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tạo môi trường thân thiện với tổ chức, cá nhân khi đến giao dịch tại các cơ quan hành chính nhà nước.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện bố trí CBCCVC theo đúng vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng với từng vị trí.

- Cử CBCCVC tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực công tác, bản lĩnh chính trị, bảo đảm việc tham gia đào tạo, bồi dưỡng đầy đủ; đào tạo bồi dưỡng CBCC cấp xã đạt chuẩn theo quy định; thực hiện có hiệu quả Quyết định số: 124/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về “Đề án tiếp tục củng cố, kiện toàn chính quyền cơ sở vùng Tây Nguyên giai đoạn 2014 – 2020” trên địa bàn huyện và Đề án đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã, giai đoạn 2016-2020; xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2018 của huyện.

- Thực hiện đúng quy định, quy trình bổ nhiệm vị trí lãnh đạo cấp phòng, UBND cấp xã theo tiêu chuẩn, điều kiện, chức danh bổ nhiệm, cơ cấu số lượng theo quy định của Chính phủ và có báo cáo đầy đủ; thực hiện đúng quy định việc đánh giá phân loại CBCCVC theo Nghị định số: 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại CBCCVC; Nghị định số: 88/2017/NĐ-CP ngày 27/7/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số: 56/2015/NĐ-CP.

- Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ theo chỉ đạo tại Chỉ thị số: 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

5. Cải cách tài chính công.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, Nghị định số: 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP và các văn bản khác có liên quan.

- Tiếp tục triển khai thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thành lập trên địa bàn huyện theo Nghị định số: 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ; Nghị định số: 16/2005/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số: 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác theo quy định.

- Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính. Tất cả các cơ quan, đơn vị trong huyện đều phải xây dựng quy chế chi tiêu bộ, thường xuyên rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với chi tiêu theo đúng quy định của Nhà nước.

6. Hiện đại hóa nền hành chính.

- Tiếp tục triển khai các dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong CCHC nhằm xây dựng chính quyền điện tử gắn kết chặt chẽ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) với CCHC.

- Đẩy mạnh thực hiện trao đổi văn bản điện tử trong quản lý, chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, xã; triển khai có hiệu quả phần mềm quản lý văn bản và điều hành trên địa bàn huyện nhằm nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí, thời gian giao dịch, lưu chuyển văn bản, tài liệu.

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3; tăng cường công tác tuyên truyền, phối hợp với mạng lưới bưu chính, viễn thông... để hỗ trợ người dân sử dụng các dịch vụ công trực tuyến; đồng thời phối hợp với Bưu điện huyện nâng cao vai trò, trách nhiệm của Bưu điện huyện trong việc thực hiện trả kết quả giải quyết TTHC được trao tận tay người dân như yêu cầu dịch vụ đã đặt ra.

- Tiếp tục duy trì áp dụng, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 trong hoạt động của các cơ quan hành chính cấp xã, huyện.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị tại bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành gắn với đẩy mạnh tham mưu, tổng hợp, triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị: 07/CT-TTg ngày 22/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện

Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011 – 2020 và các chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, của tỉnh, của huyện về đẩy mạnh cải cách TTHC trên một số lĩnh vực trọng tâm.

- Tổ chức kiểm tra, phúc tra việc thực hiện công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã. Nâng cao chất lượng tự kiểm tra công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã nhằm chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC, chú trọng việc phối hợp và sử dụng các phương tiện truyền thông trong việc tuyên truyền, phổ biến về các chương trình CCHC của huyện nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp dịch vụ công, của CBCCVC trong thực thi công vụ; kịp thời phát hiện, biểu dương những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, những sáng kiến thực hiện tốt, có hiệu quả.

- Tăng cường năng lực công chức chuyên trách CCHC. Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về CCHC, cải cách TTHC, cách thức giao tiếp với tổ chức, công dân và nghiệp vụ, chế độ chính sách, thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông cho đội ngũ CBCCVC của huyện.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH.

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Căn cứ kế hoạch này và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã có trách nhiệm tham mưu, xây dựng và tổ chức thực hiện có chất lượng, hiệu quả Kế hoạch CCHC năm 2018 của huyện; của cơ quan, đơn vị; xác định rõ nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu và chức trách nhiệm vụ thực hiện CCHC trong năm 2018 của các cơ quan, đơn vị mình.

2. Phòng Nội vụ có trách nhiệm.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch và các cơ quan, đơn vị có liên quan đề xuất UBND huyện bố trí kinh phí phục vụ công tác CCHC theo đúng quy định.

- Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã triển khai thực hiện kế hoạch này; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo UBND tỉnh, Sở Nội vụ theo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu. /76

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Như Phi

PHỤ LỤC TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 100/2017/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 của UBND huyện)

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
I. Cải cách thể chế	1. Công tác theo dõi thi hành pháp luật: - Hoàn thành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của huyện. - Thực hiện đúng, đầy đủ chế độ báo cáo theo dõi thi hành pháp luật. - Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật.	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND cấp xã	1. Ban hành kế hoạch trong Quý I/2018. 2. Báo cáo kết quả thực hiện trong quý IV/2018
	2. Thường xuyên rà soát VBQPPL; tắt cả các vấn đề phát hiện qua rà soát đều được xử lý hoặc kiến nghị xử lý; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo kết quả rà soát VBQPPL đúng nội dung và thời gian quy định	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND cấp xã	1. Ban hành kế hoạch trong Quý I/2018. 2. Báo cáo kết quả thực hiện trong quý IV/2018
	3. Ban hành Kế hoạch triển khai công tác pháp chế và công tác pháp chế và công tác VBQPPL; thực hiện đạt 100% kế hoạch và xử lý hoặc kiến nghị xử lý tất cả các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND cấp xã	1. Ban hành kế hoạch trong Quý I/2018. 2. Báo cáo kết quả thực hiện trong quý IV/2018

7

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
II. Cải cách thủ tục hành chính	1. Ban hành kịp thời kế hoạch rà soát TTHC trọng tâm năm 2018; thực hiện đạt 100% kế hoạch; thực hiện hoặc đề nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ TTHC và các quy định có liên quan theo thẩm quyền và theo quy định của Chính phủ.	1. Quyết định ban hành Kế hoạch rà soát TTHC trọng tâm năm 2018. 2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch; xử lý kết quả rà soát	Văn phòng HĐND - UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND cấp xã	1. Ban hành kế hoạch trong Quý I/2018. 2. Báo cáo kết quả thực hiện trong quý IV/2018
	2. Tổ chức thực hiện đúng quy định việc phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện và tất cả các phản ánh, kiến nghị đều được xử lý hoặc kiến nghị xử lý	Báo cáo kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức	Văn phòng HĐND - UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND cấp xã	Báo cáo định kỳ hàng quý trong năm
	3. Cập nhật, công khai đầy đủ, kịp thời TTHC được UBND tỉnh công bố thuộc thẩm quyền giải quyết trên Trang thông tin điện tử huyện và Bộ phận TN&TKQ cấp huyện, xã	1. Hướng dẫn đơn đốc công khai TTHC. 2. Báo cáo kết quả công tác công khai TTHC theo quy định	Văn phòng HĐND - UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND cấp xã	Thực hiện thường xuyên
III. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước	1. Thực hiện đầy đủ các quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành về tổ chức bộ máy.	Các văn bản về sắp xếp, kiện toàn bộ máy	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND cấp xã	Theo quy định
	2. Kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, UBND cấp xã; tỷ lệ kiểm tra đạt trên 30% số cơ quan, đơn vị; mức độ thực hiện đạt 100% kế hoạch; tất cả các vấn đề phát hiện qua kiểm tra được xử lý hoặc kiến nghị xử lý	1. Quyết định ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác nội vụ năm 2018. 2. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND cấp xã	1. Ban hành kế hoạch trong Quý I/2018. 2. Báo cáo kết quả thực hiện trong quý IV/2018
	3. Thực hiện đầy đủ các quy định về phân cấp quản lý do Chính phủ, bộ, ngành, tỉnh ban hành	Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ đã được phân cấp	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND cấp xã	Báo cáo trong quý IV/2018

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
	4. Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo Quyết định số: 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ	Các văn bản chỉ đạo của UBND huyện	Văn phòng HĐND - UBND huyện, Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND cấp xã	Các văn bản chỉ đạo thực hiện thường xuyên
IV. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	1. Thực hiện đúng cơ cấu ngạch công chức; cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt	Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND cấp xã	Báo cáo trong quý IV/2018
	2. Thực hiện đúng quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo cấp phòng, UBND cấp xã và tương đương về quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện theo đúng chức danh bổ nhiệm, cơ cấu số lượng theo quy định	1. Các quyết định bổ nhiệm. 2. Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND cấp xã	Báo cáo trong quý IV/2018
	3. Thực hiện quy định về đánh giá, phân loại CB, CC, VC	Báo cáo kết quả đánh giá phân loại CCVC	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND cấp xã	Báo cáo trong quý I/2019
	4. Tinh giản biên chế CB, CC, VC theo Nghị định số: 108/2015/NĐ-CP của Chính phủ, xác định đối tượng và tiến độ thực hiện tinh giản biên chế theo Đề án đã được phê duyệt	Triển khai theo kế hoạch và báo cáo tình hình triển khai tinh giản biên chế CCVC năm 2018	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND cấp xã	Báo cáo trong quý IV/2018
	5. Ban hành kịp thời Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, CB, CC, VC năm 2018 của huyện; thực hiện đạt 100% kế hoạch và thực hiện báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng đúng theo quy định. Tập trung nâng cao tỷ lệ đạt chuẩn của CBCC cấp xã; tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho CBCC cấp xã theo văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của SNV	1. Quyết định ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2018 của huyện. 2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND cấp xã	1. Ban hành kế hoạch trong Quý I/2018. 2. Báo cáo kết quả thực hiện trong quý IV/2018
	6. Nâng cao năng lực cho công chức làm công tác CCHC	Tham gia các lớp tập huấn do SNV tổ chức	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND cấp xã	Theo kế hoạch của SNV
	1. Thực hiện đúng quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính	Báo cáo tình hình thực hiện	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND cấp xã	Báo cáo trong quý IV/2018

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
V. Cải cách tài chính công	2. Duy trì tỷ lệ 100% đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm; 100% đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đúng quy định về việc phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên trong năm	1. Báo cáo tình hình thực hiện. 2. Quyết định giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của UBND huyện.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND cấp xã	Báo cáo trong quý IV/2018
VI. Hiện đại hóa nền hành chính	1. Ban hành kịp thời kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2018; mức độ thực hiện đạt 100% kế hoạch	1. Quyết định ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2018 của huyện. 2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND cấp xã	1. Ban hành kế hoạch trước ngày 31/12/2017. 2. Báo cáo trong quý IV/2018
	2. Tăng cường trao đổi văn bản dưới dạng điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước	Văn bản chỉ đạo, đôn đốc của UBND huyện	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên
	3. Duy trì việc kết nối liên thông các phần mềm quản lý văn bản từ cấp tỉnh, huyện, xã	Văn bản chỉ đạo, đôn đốc của UBND huyện	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên
	4. Tăng cường xây dựng, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	1. Văn bản chỉ đạo điều hành của UBND huyện. 2. Báo cáo tình hình thực hiện	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND cấp xã	Báo cáo định kỳ hàng quý trong năm
	5. Thực hiện đúng quy định về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích	Văn bản chỉ đạo, đôn đốc của UBND huyện	Văn phòng HĐND - UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên
	6. Tiếp tục duy trì, chấn chỉnh và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức hệ thống hành chính nhà nước. Kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan đơn vị, UBND cấp xã thực hiện đúng việc duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo quy định.	1. Văn bản chỉ đạo, đôn đốc của UBND huyện. 2. Báo cáo việc tổ chức triển khai thực hiện	Văn phòng HĐND - UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND cấp xã	Báo cáo định kỳ hàng quý trong năm

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
VII. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC	1. Ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2018; mức độ thực hiện kế hoạch đạt 100%	1. Quyết định ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2018 của huyện. 2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các cơ quan: Tư pháp, Tài chính - Kế hoạch, Văn hóa - Thông tin, Đài TT-TH huyện	Ban hành kế hoạch trước ngày 31/12/2017
	2. Triển khai chấm điểm Chi số CCHC năm 2017 của UBND huyện	Báo cáo chấm điểm	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND cấp xã	Trong quý I/2018
	3. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo công tác CCHC; gắn kết quả thực hiện CCHC với thi đua, khen thưởng	1. Báo cáo CCHC đầy đủ về số lượng; đảm bảo nội dung và thời gian quy định. 2. Báo cáo chuyên đề CCHC	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND cấp xã	1. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn: Báo cáo quý gửi trước ngày 25/2 và 25/8; báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 25/5; báo cáo năm gửi trước ngày 15/11. 2. Phòng Nội vụ: BC quý gửi trước ngày 5 tháng cuối cùng của quý; BC 6 tháng gửi trước ngày 05/6; BC năm gửi trước ngày 25/11
	4. Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC đối với các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã; kiểm tra trên 30% số cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã; mức độ thực hiện kế hoạch đạt 100% và xử lý hoặc kiến nghị xử lý tất cả các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	1. Quyết định ban hành Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2018. 2. Báo cáo kết quả kiểm tra	Phòng Nội vụ	Các cơ quan: Tư pháp, Tài nguyên - Môi trường, Văn phòng HĐND - UBND,	1. Ban hành kế hoạch trong Quý I/2018. 2. Báo cáo kết quả thực hiện trong quý IV/2018
	5. Xây dựng các văn bản chỉ đạo, thực hiện công tác CCHC	Quyết định, kế hoạch và các văn bản khác	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện	Thường xuyên

AT 0001